|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG: THCS NGÔ MÂY**  **TỔ: SỬ - ĐỊA - NHẠC – MĨ THUẬT** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC MÔN LỊCH SỬ, LỚP 6**

**(Năm học 2021 - 2022)**

**I. Đặc điểm tình hình**

**1. Số lớp:** 03 **; Số học sinh:** 80 **; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn** (nếu có)**:……………**

**2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên:**. 01;

**Trình độ đào tạo**: Đại học: 01

**Mức đạt chuẩn nghề nghiệp:** Tốt:.............; Khá:................; Đạt:...............' Chưa đạt:.........................

**3. Thiết bị dạy học:** *(Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thiết bị dạy học** | **Số lượng** | **Các bài thí nghiệm/thực hành** | **Ghi chú** |
| 1 | Hộp hiện vật phục chế | 01 bộ | Nguồn gốc loài người |  |
| 2 | Hộp hiện vật phục chế | 01 bộ | Xã hội nguyên thuỷ |  |
| 3 | Một số mẫu tem qua các thời kì | 05 con tem | Lịch sử là gì? |  |
| 4 | Trang, ảnh, lược đồ khởi nghĩa | 01 bộ | Các cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc trước thế kỉ X |  |

**4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập** *(Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên phòng | Số lượng | Phạm vi và nội dung sử dụng | Ghi chú |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |

**II. Kế hoạch dạy học[[1]](#footnote-1)**

1. **Phân phối chương trình**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HỌC KÌ I** | | | |
| **PHÂN MÔN LỊCH SỬ** | | | |
| **TT** | **Bài học** | **Số tiết** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1** | Bài 1. Lịch sử là gì? | 3 | - Phát triển cho HS các năng lực tìm hiểu lịch sử; vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học  - Hình thành các phẩm chất: Sự tò mò, hứng thú với môn học; ý thức tôn trọng quá khứ; có thái độ đúng đắn khi tham quan di tích, bảo tàng lịch sử… |
| **2** | Bài 2. Thời gian trong lịch sử | 1 | - Phát triển các năng lực tìm hiểu lịch sử; vận dụng đọc, ghi ,tính thời gian, sắp xếp sự kiện theo trình tự thời gian.  - Hình thành những phẩm chất: Tính chính xác, khoa học; Biết quý trọng, sắp xếp thời gian khoa học, hợp lí cho cuộc sống và sinh hoạt của bản thân. |
| **3** | Bài 3: Nguồn gốc loài người | 2 | - Phát triển các năng lực tìm hiểu nhận thức và tư duy lịch sử; năng lực vận dụng.  - Hình thành những phẩm chất: GD bảo vệ môi trường sống, tình cảm với tự nhiên và nhân loại. |
| **4** | Bài 4: Xã hội nguyên thuỷ | 2 | - Phát triển các năng lực tìm hiểu nhận thức và tư duy lịch sử; năng lực vận dụng.  - Hình thành những phẩm chất: Ý thức tầm quan trọng của lao động; ý thức bảo vệ rừng; biết ơn các phát minh của người xưa: lửa, lương thực… |
| **5** | Bài 5: Sự chuyển biến từ xã hội nguyên thuỷ sang xã hội có giai cấp | 2 | - Phát triển các năng lực tìm hiểu, nhận thức và tư duy lịch sử; năng lực vận dụng.  - Hình thành những phẩm chất: Yêu tự nhiên và nhân loại; Tôn trọng những giá trị nhân bản của loài người, sự bình đẳng xã hội… |
| **6** | Bài 6. Ai Cập cổ đại | 2 | - Phát triển các năng lực nhận thức và tư duy lịch sử; năng lực vận dụng.  - Trân trọng những cống hiến có tính tính chất tiên phong của nhân loại, bảo vệ những giá trị văn hóa của nhân loại. |
| **7** | Bài 7. Lưỡng Hà cổ đại | 1 | - Nêu được những tác động của điều kiện tự nhiên; những thành tựu chủ yếu về văn hóa ở Lưỡng Hà.  - Trình bày được quá trình thành lập nhà nước của người Lưỡng Hà. |
| **8** | Bài 8. Ấn Độ cổ đại | 2 | - Phát triển các năng lực tìm hiểu, nhận thức và tư duy lịch sử; năng lực vận dụng.  - Hình thành những phẩm chất: Giáo dục sự tôn trọng những tín ngưỡng khác nhau. |
| **9** | Bài 9: Trung Quốc từ thời cổ đại đến thế kỉ VII | 3 | - Phát triển các năng lực tìm hiểu, nhận thức và tư duy lịch sử; năng lực vận dụng.  - Hình thành những phẩm chất: Thái độ khách quan khi nhìn nhận các sự kiện và nhân vật lịch sử; tôn trọng và học hỏi các dân tộc khác. |
| **10** | Bài 10: Hi Lạp cổ đại | 2 | -- Phát triển các năng lực tìm hiểu, nhận thức và tư duy lịch sử; năng lực vận dụng.  - Hình thành những phẩm chất: Tôn trọng các di sản văn hóa thế giới; khâm phục sức lao động sáng tạo của nhân dân qua các thời kì, không ngừng cố gắng phát triển khả năng của bản thân. |
| **11** | **Ôn tập giữa kì I** | 1 | - Phát triển nâng cao trình độ nhận thức cho HS, làm cơ sở đánh giá HS  - Biết cách hệ thống hoá kiến thức lịch sử, trình bày bài thi  - Rèn luyện kĩ năng phân tích, nhận định, đánh giá sự kiện lịch sử  - Tư duy, vận dụng kiến thức và kĩ năng đã học.  - Chăm chỉ học tập, trung thực và trách nhiệm. |
| **12** | **Kiểm tra giữa kì I** | 1 | - Phát triển nâng cao trình độ nhận thức cho HS, làm cơ sở đánh giá HS  - Biết cách hệ thống hoá kiến thức lịch sử, trình bày bài thi  - Rèn luyện kĩ năng phân tích, nhận định, đánh giá sự kiện lịch sử  - Tư duy, vận dụng kiến thức và kĩ năng đã học.  - Chăm chỉ học tập, trung thực và trách nhiệm. |
| **13** | Bài 11 : La Mã cổ đại | 2 | - Phát triển các năng lực tìm hiểu, nhận thức và tư duy lịch sử; năng lực vận dụng.  - Hình thành những phẩm chất: Tôn trọng các di sản văn hóa thế giới; khâm phục sức lao động sáng tạo của nhân dân qua các thời kì, không ngừng cố gắng phát triển khả năng của bản thân. |
| **14** | Bài 12. Các vương quốc ở Đông Nam Á trước thế kỉ X | 2 | - Phát triển các năng lực tìm hiểu, nhận thức và tư duy lịch sử; năng lực vận dụng.  - Hình thành những phẩm chất: Nhân ái, biết tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hóa, học hỏi để hòa nhập; Có ý thức bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa chung của khu vực; giáo dục tinh thần chung thống nhất của khu vực và hướng tới cộng đồng chung ASEAN. |
| **15** | Bài 13. Giao lưu thương mại và văn hoá ở Đông Nam Á từ đầu CN đến TK X | 2 | - Phát triển các năng lực tìm hiểu, nhận thức và tư duy lịch sử; năng lực vận dụng.  - Hình thành những phẩm chất: Giáo dục trách nhiệm về chủ quyền biển đảo. |
| **16** | Bài 14. Nhà nước văn Lang, Âu Lạc | 2 | - Phát triển các năng lực tìm hiểu, nhận thức và tư duy lịch sử; năng lực vận dụng.  - Hình thành những phẩm chất: Giáo dục tinh thần chung sống hòa bình giữa các cộng đồng dân cua khác nhau |
| **17** | Bài 15. Đời sống của người Việt thời kì văn Lang, Âu Lạc. | 2 | - Phát triển các năng lực tìm hiểu, nhận thức và tư duy lịch sử; năng lực vận dụng.  - Hình thành những phẩm chất: Ý thức trách nhiệm giữ gìn, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc; Yêu nước, sẵn sang góp sức mình xây dựng và bảo vệ tổ quốc. |
| **18** | Bài 16. Chính sách cai trị của PKPB và sự chuyển biến của Việt Nam thời kì Bắc thuộc. | 2 | - Phát triển các năng lực tìm hiểu, nhận thức và tư duy lịch sử; năng lực vận dụng.  - Hình thành những phẩm chất: Ý thức trách nhiệm giữ gìn, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc; Yêu nước, sẵn sang góp sức mình xây dựng và bảo vệ tổ quốc. |
| **19** | **Ôn tập cuối kì I** | 1 | - Phát triển năng lực: Hệ thống hóa kiến thức, vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học giải quyết tình huống…  - Chăm chỉ, tự giác học tập… |
| **20** | **Kiểm tra cuối kì I** | 1 | - Phát triển nâng cao trình độ nhận thức cho HS, làm cơ sở đánh giá HS  - Biết cách hệ thống hoá kiến thức lịch sử, trình bày bài thi  - Rèn luyện kĩ năng phân tích, nhận định, đánh giá sự kiện lịch sử  - Tư duy, vận dụng kiến thức và kĩ năng đã học.  - Chăm chỉ học tập, trung thực và trách nhiệm. |
| **HỌC KÌ II** | | | |
| **PHÂN MÔN LỊCH SỬ** | | | |
| **21** | Bài 17. Đấu tranh bảo tồn và phát triển văn hoá dân tộc thời Bắc thuộc | 2 | - Phát triển các năng lực tìm hiểu, nhận thức và tư duy lịch sử; năng lực vận dụng.  - Hình thành những phẩm chất: Ý thức trách nhiệm giữ gìn, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc; Yêu nước, sẵn sang góp sức mình xây dựng và bảo vệ tổ quốc. |
| **22** | Bài 18. Các cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc trước thế kỉ X | 4 | - Phát triển các năng lực tìm hiểu, nhận thức và tư duy lịch sử; năng lực vận dụng.  - Hình thành những phẩm chất: Bồi dưỡng lòng yêu nước, tự hào dân tộc và ý chí căm thù giặc ngoại xâm. |
| **23** | Bài 19: Bước ngoặt lịch sử đầu thế kỉ X | 2 | - Phát triển các năng lực tìm hiểu, nhận thức và tư duy lịch sử; năng lực vận dụng.  - Hình thành những phẩm chất: Bồi dưỡng lòng yêu nước, tự hào dân tộc và ý chí căm thù giặc ngoại xâm. |
| **24** | **Ôn tập giữa kì II** | 1 | - Phát triển năng lực: Hệ thống hóa kiến thức, vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học giải quyết tình huống…  - Chăm chỉ, tự giác học tập… |
| **25** | **Kiểm tra giữa kì II** | 1 | - Phát triển nâng cao trình độ nhận thức cho HS, làm cơ sở đánh giá HS  - Biết cách hệ thống hoá kiến thức lịch sử, trình bày bài thi  - Rèn luyện kĩ năng phân tích, nhận định, đánh giá sự kiện lịch sử  - Tư duy, vận dụng kiến thức và kĩ năng đã học.  - Chăm chỉ học tập, trung thực và trách nhiệm. |
| **26** | Bài 20. Vương Quốc Chăm Pa từ thế kỉ II đến thế kỉ X | 3 | - Phát triển các năng lực tìm hiểu, nhận thức và tư duy lịch sử; năng lực vận dụng.  - Hình thành những phẩm chất: Ý thức trách nhiệm giữ gìn và phát huy những tinh hoa văn hóa Chăm. |
| **27** | Bài 21. Vương Quốc cổ Phù Nam | 2 | - Phát triển các năng lực tìm hiểu, nhận thức và tư duy lịch sử; năng lực vận dụng.  - Hình thành những phẩm chất: Giáo dục niềm tự hào về vùng đất Nam Bộ xưa. |
| **28** | **Ôn tập cuối kì II** | 1 | - Phát triển năng lực: Hệ thống hóa kiến thức, vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học giải quyết tình huống…  - Chăm chỉ, tự giác học tập… |
| **29** | **Kiểm tra cuối kì II** | 1 | - Phát triển nâng cao trình độ nhận thức cho HS, làm cơ sở đánh giá HS  - Biết cách hệ thống hoá kiến thức lịch sử, trình bày bài thi  - Rèn luyện kĩ năng phân tích, nhận định, đánh giá sự kiện lịch sử  - Tư duy, vận dụng kiến thức và kĩ năng đã học.  - Chăm chỉ học tập, trung thực và trách nhiệm. |

**2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bài kiểm tra, đánh giá** | **Thời gian** | **Thời điểm** | **Yêu cầu cần đạt** | **Hình thức** |
| Giữa học  kỳ 1 | 90’ | Tuần 11 | - Làm cơ sở đánh giá HS từ tuần 1 đến tuần 11  - Biết cách hệ thống hoá kiến thức lịch sử, trình bày bài thi  - Rèn luyện kĩ năng phân tích, nhận định, đánh giá sự kiện lịch sử  - Tư duy, vận dụng kiến thức và kĩ năng đã học.  - Chăm chỉ học tập, trung thực và trách nhiệm. | Viết ra giấy thi |
| Cuối học  kỳ 1 | 90’ | Tuần 18 | - Làm cơ sở đánh giá HS từ tuần trong học kì I  - Biết cách hệ thống hoá kiến thức lịch sử, trình bày bài thi  - Rèn luyện kĩ năng phân tích, nhận định, đánh giá sự kiện lịch sử  - Tư duy, vận dụng kiến thức và kĩ năng đã học.  - Chăm chỉ học tập, trung thực và trách nhiệm. | Viết ra giấy thi |
| Giữa học  kỳ 2 | 90’ | Tuần 28 | - Làm cơ sở đánh giá HS từ tuần 19 đến tuần 28  - Biết cách hệ thống hoá kiến thức lịch sử, trình bày bài thi  - Rèn luyện kĩ năng phân tích, nhận định, đánh giá sự kiện lịch sử  - Tư duy, vận dụng kiến thức và kĩ năng đã học.  - Chăm chỉ học tập, trung thực và trách nhiệm. | Viết ra giấy thi |
| Cuối học  kỳ 2 | 90’ | Tuần 35 | - Làm cơ sở đánh giá HS trong năm học  - Biết cách hệ thống hoá kiến thức lịch sử, trình bày bài thi  - Rèn luyện kĩ năng phân tích, nhận định, đánh giá sự kiện lịch sử  - Tư duy, vận dụng kiến thức và kĩ năng đã học.  - Chăm chỉ học tập, trung thực và trách nhiệm. | Viết ra giấy thi |

**III. Các nội dung khác (nếu có):**

.......................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ TRƯỞNG**  **Nguyễn Thị Quỳnh Thoa** | *Thiện An., ngày tháng 8 năm 2021*  **HIỆU TRƯỞNG** |

1. Đối với tổ ghép môn học: khung phân phối chương trình cho các môn [↑](#footnote-ref-1)